

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày 06 tháng 5 năm 2020

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Duy Nguyên

2. Bà Nguyễn Thị Nhẫn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 263/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị H, sinh năm 1991; nơi ĐKKHKT: thôn T, xã B, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện cư trú tại: tổ dân phố Sơn Thanh, thị trấn Đại Đình, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: thôn Tân Lập, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 12 năm 2019 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Trương Thị Hoa trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Việt Ng kết hôn với nhau ngày 13/8/2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn chị về làm dâu và chung sống cùng gia đình nhà anh Ng ở thôn Tân Lập, xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo. Quá trình sống chung tình cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên đến đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, giữa hai vợ chồng thường xảy ra cãi vã. Sau đó chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị ở thôn Sơn Thanh, thị trấn Đại

Đình ở từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ng.

Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là cháu Nguyễn Viết Khánh T, sinh ngày 06/7/2016. Hiện cháu đang ở cùng chị. Ly hôn, nguyện vọng của chị muốn được nuôi dưỡng cháu T và yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị là 1.000.000đ/01 tháng, tại phiên tòa chị yêu cầu cấp dưỡng 800.000đ/01 tháng cho đến khi cháu Tùng 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Viết Nguyên trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thừa nhận về thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn và quá trình chung sống như chị H trình bày là đúng. Tuy nhiên, anh xác định giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì, vợ chồng vẫn hạnh phúc. Đến năm 2018 thì chị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Sơn Thanh, thị trấn Đại Đình ở từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với chị H nên chị H xin ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Viết Khánh T, sinh ngày 06/7/2016. Hiện cháu đang ở cùng chị H. Ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Trương Thị H được ly hôn anh Nguyễn Viết Ng.

- Về con chung: Chị Trương Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Viết Khanh T, sinh ngày 06/7/2016; anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung từ 500.000đ/01 tháng đến 1.000.000đ/01 tháng kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi.

- Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật. Anh Ng phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Trương Thị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Viết Ng, anh Nguyễn có nơi cư trú tại xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Viết Ng kết hôn với nhau ngày 13/8/2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bồ Lý, huyện Tam Đảo trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, hạnh phúc. Chị H xác định đến tháng đầu năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếp xúc chung, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi cọ. Sau đó thì vợ chồng sống ly thân, không quan tâm gì đến nhau. Còn anh Ng xác định vẫn còn tình cảm với chị H và muốn vợ chồng về đoàn tụ nên anh không đồng ý ly hôn tuy nhiên anh không có phương hướng gì để vợ chồng về đoàn tụ trong khi chị H kiên quyết đề nghị ly hôn. Vợ chồng chị H, anh Ng mâu thuẫn và sống ly thân đã lâu nhưng không làm biện pháp gì để hòa giải chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh Ng là phù hợp.

[3] *Về con chung*: Các đương sự thừa nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Viết Khánh T, sinh ngày 06/7/2016. Hiện cháu đang ở cùng với chị H. Ly hôn, chị H đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cháu T và yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung là 800.000đ/01 tháng; anh Ng đề nghị được nuôi dưỡng cháu T và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng xin nuôi con của các bên là chính đáng, các bên đều có công việc thu nhập ổn định, tuy nhiên cháu T còn rất nhỏ, cháu cần sự chăm sóc nuôi dưỡng của người mẹ nhiều hơn nên cần giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu T là phù hợp và anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung là 800.000đ/01 tháng kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

[4] *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác*: Chị Hoa, anh Nguyễn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí*: Chị Hoa phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Trương Thị H được ly hôn anh Nguyễn Viết Ng.

[2] *Về con chung*: Chị Trương Thị H được nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Viết Khánh T, sinh ngày 06/7/2016. Anh Nguyễn Viết Ng cấp dưỡng nuôi con chung 800.000đ/01 tháng kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi cháu Tùng đủ 18 tuổi và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Hoa có yêu cầu thi hành án. Nếu anh Nguyễn không trả khoản tiền cấp dưỡng trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

[3] *Về án phí*: Chị Trương Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0007983 ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Chị Trương Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Viết Ng phải chịu 300.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- UBND xã Bồ Lý;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt